

Số: 41 /TB-SVHTTDL

Hưng Yên, ngày 21 tháng 10 năm 2025

**THÔNG BÁO**  
**Kết quả giải Taekwondo vô địch các nhóm tuổi tỉnh Hưng Yên năm 2025**

Thực hiện Kế hoạch công tác 6 tháng cuối năm 2025, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức giải Taekwondo vô địch các nhóm tuổi tỉnh Hưng Yên năm 2025. Giải được tổ chức từ ngày 18/10 – 20/10/2025, tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Hưng Yên với sự tham gia của hơn 200 vận động viên đến từ 14 đơn vị trong toàn tỉnh, tranh tài ở 30 nội dung thi đấu.

Sau 3 ngày tranh tài sôi nổi và hấp dẫn, Giải đã kết thúc thành công tốt đẹp, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thông báo kết quả Giải, cụ thể như sau:

| Thành tích                                          | Họ và tên                | Đơn vị            |
|-----------------------------------------------------|--------------------------|-------------------|
| <b>I. GIẢI CÁ NHÂN</b>                              |                          |                   |
| <b>1. Đối kháng nam 10 - 11 tuổi hạng cân 30 kg</b> |                          |                   |
| Huy chương vàng                                     | Nguyễn Thành An          | Phường Hồng Châu  |
| Huy chương bạc                                      | Đỗ Huy Dũng              | Xã Đông Tiên Hưng |
| Huy chương đồng                                     | Nguyễn Văn Nam           | Xã Quỳnh An       |
| Huy chương đồng                                     | Nguyễn Đình Nam          | Xã Đông Tiên Hưng |
| <b>2. Đối kháng nam 10 - 11 tuổi hạng cân 34 kg</b> |                          |                   |
| Huy chương vàng                                     | Vũ Gia Bảo               | Xã Thái Thụy      |
| Huy chương bạc                                      | Nguyễn Tiến Đạt          | Xã Tiên Lữ        |
| Huy chương đồng                                     | Lê Tất Vinh              | Xã Thái Thụy      |
| Huy chương đồng                                     | Tổng Quang Minh          | Xã Vũ Quý         |
| <b>3. Đối kháng nam 10 - 11 tuổi hạng cân 38 kg</b> |                          |                   |
| Huy chương vàng                                     | Nguyễn Bình Nguyễn Khang | Xã Hưng Hà        |
| Huy chương bạc                                      | Vũ Gia Lộc               | Xã Đông Thụy Anh  |
| Huy chương đồng                                     | Bùi Hữu Phước            | Xã Quỳnh Phụ      |
| Huy chương đồng                                     |                          |                   |
| <b>4. Đối kháng nam 10 - 11 tuổi hạng cân 42 kg</b> |                          |                   |
| Huy chương vàng                                     | Nguyễn Huy Khanh         | Xã Vũ Quý         |
| Huy chương bạc                                      | Đào Thanh Phong          | Xã Đông Thụy Anh  |
| Huy chương đồng                                     | Đào Duy Thảo             | Xã Quỳnh An       |
| Huy chương đồng                                     |                          |                   |

|                                                         |                       |                   |
|---------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------|
| <b>5. Đối kháng nữ 10 - 11 tuổi hạng cân 30 kg</b>      |                       |                   |
| Huy chương vàng                                         | Nguyễn Tú Anh         | Xã Đông Tiên Hưng |
| Huy chương bạc                                          | Nguyễn Thị Thanh Trúc | Xã Đông Thụy Anh  |
| Huy chương đồng                                         |                       |                   |
| Huy chương đồng                                         |                       |                   |
| <b>6. Đối kháng nữ 10 - 11 tuổi hạng cân 34 kg</b>      |                       |                   |
| Huy chương vàng                                         | Nguyễn Thuỳ Dương     | Xã Đông Tiên Hưng |
| Huy chương bạc                                          | Nguyễn Thị Thanh Bình | Xã Tiên Lữ        |
| Huy chương đồng                                         | Nguyễn Mai Thảo Ngọc  | Xã Thái Thụy      |
| Huy chương đồng                                         |                       |                   |
| <b>7. Đối kháng nữ 10 - 11 tuổi hạng cân 38 kg</b>      |                       |                   |
| Huy chương vàng                                         | Nguyễn Hương Giang    | Xã Tiên Lữ        |
| Huy chương bạc                                          | Trần Bảo An           | Xã Vũ Quý         |
| Huy chương đồng                                         | Đào Ngọc Thảo Vy      | Xã Đông Thụy Anh  |
| Huy chương đồng                                         |                       |                   |
| <b>8. Đối kháng nữ 10 - 11 tuổi hạng cân 46 kg</b>      |                       |                   |
| Huy chương vàng                                         | Nguyễn Bùi Anh Thư    | Xã Hưng Hà        |
| Huy chương bạc                                          | Nguyễn Thị Thảo Trang | Xã Vũ Quý         |
| Huy chương đồng                                         | Hoàng Hà Minh Châu    | Đông Tiên Hưng    |
| Huy chương đồng                                         |                       |                   |
| <b>9. Đối kháng nữ 10 - 11 tuổi hạng cân trên 46 kg</b> |                       |                   |
| Huy chương vàng                                         | Nguyễn Phạm Tường Vi  | Xã Hưng Hà        |
| Huy chương bạc                                          | Nguyễn Phạm Như Quỳnh | Xã Đông Thụy Anh  |
| Huy chương đồng                                         | Trần Ngọc Diệp        | Xã Tiên Lữ        |
| Huy chương đồng                                         |                       |                   |
| <b>10. Đối kháng nam 12 - 14 tuổi hạng cân 42 kg</b>    |                       |                   |
| Huy chương vàng                                         | Nguyễn Bá Huy         | Xã Thái Thụy      |
| Huy chương bạc                                          | Nguyễn Thiết Lượng    | Xã Tiên Lữ        |
| Huy chương đồng                                         | Bùi Đình Gia Huy      | Xã Đông Thụy Anh  |
| Huy chương đồng                                         | Lâm Thiên Đạt         | Xã Thái Thụy      |
| <b>11. Đối kháng nam 12 - 14 tuổi hạng cân 46 kg</b>    |                       |                   |
| Huy chương vàng                                         | Đỗ Chí Thành          | Xã Hưng Hà        |
| Huy chương bạc                                          | Nguyễn Tùng Lâm       | Xã Phạm Ngũ Lão   |
| Huy chương đồng                                         | Nguyễn Thiết Lập      | Xã Tiên Lữ        |
| Huy chương đồng                                         | Trần Hải Dương        | Phường Hồng Châu  |
| <b>12. Đối kháng nam 12 - 14 tuổi hạng cân 50 kg</b>    |                       |                   |
| Huy chương vàng                                         | Nguyễn Anh Hiếu       | Xã Tiên Lữ        |
| Huy chương bạc                                          | Bùi Gia Khánh Hưng    | Xã Quỳnh An       |

|                                                              |                       |                  |
|--------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------|
| Huy chương đồng                                              | Đào Huy Hoàng         | Xã Quỳnh Phụ     |
| Huy chương đồng                                              | Đặng Tiến Thành       | Xã Đồng Châu     |
| <b>13. Đối kháng nam 12 - 14 tuổi hạng cân 54 kg</b>         |                       |                  |
| Huy chương vàng                                              | Đoàn Tiến Dũng        | Xã Thái Thụy     |
| Huy chương bạc                                               | Nguyễn Nhật Minh      | Phường Hồng Châu |
| Huy chương đồng                                              | Vũ Gia Bảo            | Xã Vũ Quý        |
| Huy chương đồng                                              | Phạm Trường Giang     | Xã Thái Thụy     |
| <b>14. Đối kháng nam 12 - 14 tuổi hạng cân trên 58kg</b>     |                       |                  |
| Huy chương vàng                                              | Tô Quang Minh         | Xã Thái Thụy     |
| Huy chương bạc                                               | Trần Quốc Huy         | Xã Vũ Tiên       |
| Huy chương đồng                                              | Nguyễn Hà Minh Đức    | Xã Đông Hưng     |
| Huy chương đồng                                              |                       |                  |
| <b>15. Đối kháng nữ 12 - 14 tuổi hạng cân 40kg</b>           |                       |                  |
| Huy chương vàng                                              | Nguyễn Thuỳ Dương     | Xã Tiên Lữ       |
| Huy chương bạc                                               | Phạm Thanh Mai        | Xã Thái Thụy     |
| Huy chương đồng                                              | Hà Xuân Mai           | Xã Hưng Hà       |
| Huy chương đồng                                              | Tô Hồng Ánh           | Xã Đồng Châu     |
| <b>16. Đối kháng nữ 12 - 14 tuổi hạng cân 44kg</b>           |                       |                  |
| Huy chương vàng                                              | Nguyễn Minh Diễm      | Xã Hưng Hà       |
| Huy chương bạc                                               | Mai Thị Bảo An        | Phường Hồng Châu |
| Huy chương đồng                                              | Dương Quỳnh Trang     | Xã Thái Thụy     |
| Huy chương đồng                                              | Nguyễn Thị Yến Thanh  | Xã Vũ Quý        |
| <b>17. Đối kháng nữ 12 - 14 tuổi hạng cân 48kg</b>           |                       |                  |
| Huy chương vàng                                              | Nguyễn Hoài Thu       | Xã Tiên Lữ       |
| Huy chương bạc                                               | Mai Thị Duyên         | Xã Đông Hưng     |
| Huy chương đồng                                              | Nguyễn Ngọc Thuỳ Anh  | Xã Hưng Hà       |
| Huy chương đồng                                              | Đỗ Uyên Nhi           | Xã Vũ Quý        |
| <b>18. Đối kháng nữ 12 - 14 tuổi hạng cân 52kg</b>           |                       |                  |
| Huy chương vàng                                              | Nguyễn Như Ngọc       | Xã Thái Thụy     |
| Huy chương bạc                                               | Đặng Thị Như Ý        | Xã Tiên Lữ       |
| Huy chương đồng                                              | Nguyễn Thị Xuân Mai   | Xã Tiên Lữ       |
| Huy chương đồng                                              |                       |                  |
| <b>19. Đối kháng nữ 12 - 14 tuổi hạng cân trên trên 56kg</b> |                       |                  |
| Huy chương vàng                                              | Phạm Ngân Hà          | Xã Thái Thụy     |
| Huy chương bạc                                               | Nguyễn Thị Phương Mai | Xã Tiên Lữ       |
| Huy chương đồng                                              | Nguyễn Hoàng Hà       | Xã Quỳnh Phụ     |
| Huy chương đồng                                              |                       |                  |

|                                                     |                       |                  |
|-----------------------------------------------------|-----------------------|------------------|
| <b>20. Đối kháng nam trên 15 tuổi hạng cân 50kg</b> |                       |                  |
| Huy chương vàng                                     | Lê Minh Phúc          | Xã Phạm Ngũ Lão  |
| Huy chương bạc                                      | Trịnh Tân Nguyên      | Xã Vũ Quý        |
| Huy chương đồng                                     | Bùi An Hoàng Việt     | Phường Hồng Châu |
| Huy chương đồng                                     |                       |                  |
| <b>21. Đối kháng nam trên 15 tuổi hạng cân 54kg</b> |                       |                  |
| Huy chương vàng                                     | Hoàng Tùng Lâm        | Phường Hồng Châu |
| Huy chương bạc                                      | Lê Quý Khải           | Xã Tiên Lữ       |
| Huy chương đồng                                     | Phạm Nhật Huy         | Xã Thái Thụy     |
| Huy chương đồng                                     |                       |                  |
| <b>22. Đối kháng nam trên 15 tuổi hạng cân 58kg</b> |                       |                  |
| Huy chương vàng                                     | Nguyễn Đức Minh       | Xã Thái Thụy     |
| Huy chương bạc                                      | Trần Thế Lực          | Xã Vũ Quý        |
| Huy chương đồng                                     | Đỗ Hải Phong          | Phường Hồng Châu |
| Huy chương đồng                                     |                       |                  |
| <b>23. Đối kháng nam trên 15 tuổi hạng cân 62kg</b> |                       |                  |
| Huy chương vàng                                     | Giang Tư Đạt          | Xã Thái Thụy     |
| Huy chương bạc                                      | Phạm Quang Huy        | Xã Vũ Quý        |
| Huy chương đồng                                     | Trần Văn Công         | Xã Đông Hưng     |
| Huy chương đồng                                     |                       |                  |
| <b>24. Đối kháng nam trên 15 tuổi hạng cân 66kg</b> |                       |                  |
| Huy chương vàng                                     | Nguyễn Đức Nguyên     | Xã Tiên Lữ       |
| Huy chương bạc                                      | Đinh Anh Khôi         | Xã Vũ Quý        |
| Huy chương đồng                                     | Nguyễn Thế Kiên       | Xã Tiên Lữ       |
| <b>25. Đối kháng nam trên 15 tuổi hạng cân 78kg</b> |                       |                  |
| Huy chương vàng                                     | Nguyễn Hiếu Duy Khang | Xã Tiên Lữ       |
| Huy chương bạc                                      | Nguyễn Đức Thịnh      | Xã Hưng Hà       |
| Huy chương đồng                                     | Nguyễn Hữu Trí        | Xã Thái Thụy     |
| <b>26. Đối kháng nữ trên 15 tuổi hạng cân 44kg</b>  |                       |                  |
| Huy chương vàng                                     | Nguyễn Thị Quỳnh      | Xã Đông Hưng     |
| Huy chương bạc                                      | Đinh Thị Ngọc Ánh     | Xã Thái Thụy     |
| Huy chương đồng                                     | Ngô Thuỳ Dương        | Xã Vũ Quý        |
| <b>27. Đối kháng nữ trên 15 tuổi hạng cân 48kg</b>  |                       |                  |
| Huy chương vàng                                     | Nguyễn Tuyết Anh      | Xã Tiên Lữ       |
| Huy chương bạc                                      | Ngô Thị Kim Phụng     | Xã Tiên Lữ       |
| Huy chương đồng                                     | Nguyễn Thị Thu Hiền   | Xã Đông Hưng     |

|                                                         |                        |                  |
|---------------------------------------------------------|------------------------|------------------|
| <b>28. Đối kháng nữ trên 15 tuổi hạng cân 52kg</b>      |                        |                  |
| Huy chương vàng                                         | Lê Thị Thuỳ Dương      | Xã Tiên Lữ       |
| Huy chương bạc                                          | Nguyễn Cẩm Tú          | Xã Tiên Lữ       |
| Huy chương đồng                                         | Phạm Thu Hiền          | Xã Thái Thụy     |
| <b>29. Đối kháng nữ trên 15 tuổi hạng cân 56kg</b>      |                        |                  |
| Huy chương vàng                                         | Trần Thị Thuỳ Linh     | Xã Phạm Ngũ Lão  |
| Huy chương bạc                                          | Nguyễn Thị Hoàng Nhung | Xã Tiên Lữ       |
| Huy chương đồng                                         | Nguyễn Vy Khánh Ly     | Xã Đông Hưng     |
| <b>30. Đối kháng nữ trên 15 tuổi hạng cân trên 68kg</b> |                        |                  |
| Huy chương vàng                                         | Nguyễn Ngọc Khuê       | Xã Hưng Hà       |
| Huy chương bạc                                          | Nguyễn Thảo My         | Xã Đông Thụy Anh |
| <b>II. GIẢI TOÀN ĐOÀN</b>                               |                        |                  |
| Giải Nhất                                               |                        | Xã Tiên Lữ       |
| Giải Nhì                                                |                        | Xã Thái Thụy     |
| Giải Ba                                                 |                        | Phường Hồng Châu |
| Giải Ba                                                 |                        | Xã Hưng Hà       |

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trân trọng thông báo./.

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo Sở VHTTDL;
- UBND xã, phường;
- Các Câu lạc bộ võ Taekwondo;
- Lưu: VT, QLTDĐT.



**Hoàng Văn Thiệp**

Ký bởi: SỞ VĂN HÓA, THỂ  
THAO VÀ DU LỊCH  
Thời gian ký: 21/10/2025  
14:37:28